TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2018/QĐST- HNGĐ	*Yên Lạc, ngày 13 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 243/2018/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Đoàn Thị A, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2/ Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L đều xác định, tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn lại được nên chị A và anh L xin được thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của chị A và anh L hoàn toàn là tự nguyện không bị ai ép buộc.

[2] Về con chung: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L đều xác định, vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đoàn Khánh B, sinh ngày 30/01/2012 và Nguyễn Thái C, sinh ngày 02/9/2015. Hiện tại cả 02 con đang ở cùng với anh L, ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận. Anh L được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Nguyễn Đoàn Khánh B và Nguyễn Thái C cho đến khi các con thành niên. Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L, không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung của chị A.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, công nợ và công sức: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L thỏa thuận mỗi người tự nguyện nộp 150.000 đồng.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành L được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Nguyễn Đoàn Khánh B, sinh ngày 30/01/2012 và Nguyễn Thái C, sinh ngày 02/9/2015 cho đến khi các con thành niên. Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L, không ai được cản trở quyền thăm nomvà chăm sóc con chung của chị A.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, công nợ và công sức: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L mỗi người tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm lăm mươi triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0000546 ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Xác nhận chị Đoàn Thị A và anh Nguyễn Thành L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Hạnh